**ĐỔI MỚI LÀ VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN**

**LÝ LUẬN MÁC-LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

***TS. Nguyễn Đình Cả[[1]](#footnote-2)\****

Được đánh dấu bằng việc thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12/1986) của Đảng, công cuộc đổi mới ở nước ta đã tiến hành được 30 năm. Với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và đặc biệt là con đường đi lên chủ nghĩa xã hội thì 30 năm là hết sức nhỏ bé. Nhưng với những đổi thay của đất nước Việt Nam qua 30 năm đổi mới thì thực tế cuộc sống đã không dừng lại ở những cột mốc thời gian mà chính là sự phát triển vượt bậc của Việt Nam về nhiều mặt. Báo cáo chính trị Đại học xã hội đã khẳng định: “Nhìn tổng thể, qua 30 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc XHCN”[[2]](#footnote-3).

Thành quả lớn nhất và đầu tiên đó chính là đất nước Việt Nam đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế, từng bước thoát khỏi đói, giảm nghèo và giữ được mức độ tăng trưởng cao, liên tục. Việt Nam là một vùng đất ổn định, nhiều tiềm năng và đang phát triển trong phạm vi thế giới. Từ thu nhập xấp xỉ 100 USD/người khi bước vào đổi mới, sau 30 năm tiến hành đổi mới, thu nhập bình quân đã đạt 2.109 USD/người. Việt Nam trở thành cường quốc về lúa gạo, hàng nông sản và thủy sản. Các ngành công nghiệp nặng như điện, dầu khí, than đã từng bước làm cơ sở cho sự phát triển của đất nước.

Sau 30 năm đổi mới, thế và lực đất nước đã ngày càng vững vàng. Ổn định chính trị, xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, giữ gìn bản sắc dân tộc và từng bước khẳng định vị thế Việt Nam trên thế giới và khu vực. Việt Nam tham gia đầy đủ vào các tổ chức quốc tế lớn của thế giới, châu lục và khu vực. Hoạt động quốc tế của Việt Nam đã khẳng định chỗ đứng trong lòng bè bạn. Việt Nam là một trong số ít các quốc gia đã hoàn thành chương trình thiên niên kỷ của Liên Hiệp Quốc và trở thành mẫu hình về việc thực hiện các chính sách xã hội cho con người và vì con người. Đạt được những thành quả cơ bản như trên, một trong những nhân tố mang tính quyết định đó chính là Đảng Cộng sản Việt Nam đã kế thừa và phát triển lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện cụ thể của đất nước Việt Nam. Cơ sở và động lực quyết định này được thể hiện ở những nội dung cụ thể sau đây:

*Cùng với lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng đồng thời là cơ sở, kim chỉ nam cho hoạt động của Đảng Cộng Sản Việt Nam khi tiến hành công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.*

Trong những năm đầu của sự nghiệp đổi mới, trước sự thách thức của các thế lực phản động quốc tế, nhất là sự tan rã của Liên Xô và một loạt các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, Đảng Cộng sản Việt Nam đã kiên định, giữ vững con đường cách mạng của chính mình. Không chỉ đơn giản là kiên định lý luận Mác-Lênin, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhanh chóng nhận thức được ở đâu là sai lầm, lệch lạc, cái gì là đúng đắn, cần phát triển. Bài học của lịch sử chỉ ra rằng: về hình thức có thể giống nhau, lý luận có thể sao chép giống nhau, sao chép của nhau. Nhưng về thực tiễn thì không thể có sự trùng lặp, sự giống nhau. Đặc biệt ở đây là giữa phương Đông và phương Tây, giữa Châu Âu và Châu Á và giữa các quốc gia trên phạm vi thế giới. Sau khi Liên Xô và Đông Âu bắt đầu tan rã từ cuối năm 1989, các thế lực thù địch của chủ nghĩa xã hội đã hí hửng cho rằng: Việt Nam rồi cũng như vậy. Vào thời điểm đó, đã có một số cán bộ, đảng viên dao động, mất phương hướng…Chính từ trong bối cảnh đó, Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định lý luận Mác-Lênin vẫn là kim chỉ nam cho con đường cách mạng Việt Nam. Chủ nghĩa Mác-Lênin và lý luận về chủ nghĩa xã hội vẫn là khoa học cho cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động vì một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Cùng với việc khẳng định chân lý khoa học của lý luận Mác-Lênin, Đảng Cộng sản Việt Nam nêu lên một nội dung lớn liên quan đến tư tưởng, lý luận của Đảng: đó là tư tưởng Hồ Chí Minh. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng đã nêu rõ**:** “*Cùng với lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là cơ sở nền tảng, là kim chỉ nam cho đường lối, chính sách và hoạt động của Đảng Công Sản Việt Nam”.* Việc khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với lý luận Mác-Lênin là cơ sở tư tưởng và kim chỉ nam cho hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam là một bước đột phá đầu tiên trên lĩnh vực lý luận tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tiến trình đổi mới.

Đưa tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp nối lý luận Mác-Lênin, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ ra biện chứng của sự phát triển lý luận khoa học về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ có ý nghĩa nối dài lý luận Mác-Lênin đến Việt Nam. Về thực chất, tư tưởng Hồ Chí Minh là sự vận dụng sáng tạo nhất, chọn lọc nhất lý luận Mác-Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Việc bổ sung tư tưởng Hồ Chí Minh vào nền tảng cơ sở tư tưởng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là thành quả to lớn về tư duy sáng tạo và năng lực nhận thức lý luận khoa học của Đảng Cộng sản Việt Nam trong công cuộc đổi mới.

*Cùng với lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là cơ sở để Đảng Cộng sản Việt Nam đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa.*

Trên cơ sở của tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tiến hành đổi mới mạnh mẽ sự nghiệp xây dựng CNXH mà tâm điểm là tập trung vào đổi mới kinh tế và cùng với đổi mới kinh tế có hiệu quả. Sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (6/1991) Đảng ta tiến hành đổi mới hệ thống chính trị mà trước hết là tăng cường xây dựng Nhà nước, cải cách một bước nền hành chính quốc gia.Cùng với đối nội, Đảng ta tiến hành đổi mới công tác đối ngoại, tranh thủ các điều kiện quốc tế thuận lợi để đẩy mạnh công cuộc đổi mới. Tháng 6/1996, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII đã được tiến hành. Trên cơ sở tổng kết kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm (1991-1995), Đại hội đã quyết định: Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Từ đổi mới kinh tế công nghiệp chuyển sang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn. Trên lĩnh vực chính trị, xã hội, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục đổi mới chiến lược cán bộ, xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và tiến hành việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Sự soi sáng của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của chủ nghĩa xã hội, về mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của cách mạng, công cuộc đổi mới đã tạo được những kết quả kinh tế xã hội hết sức to lớn và có ý nghĩa lịch sử:

Đất nước ta đã vững vàng vượt qua hai cuộc khủng hoảng tài chính, tiền tệ 1997 và 2007 với vị trí là một trong những quốc gia hồi phục kinh tế nhanh và hiệu quả trên phạm vi thế giới. Đây là bằng chứng cho thấy bản chất và sức mạnh của một nền kinh tế mà quá trình sản xuất phát triển có định hướng, có lộ trình, có sự lựa chọn. Cũng từ kết quả này cho chúng ta thấy bộ mặt thật của các nền kinh tế và lý thuyết phát triển của các nhà kinh tế học hiện đại. Hệ quả từ các cuộc khủng hoảng tài chính, tiền tệ trong hơn 10 năm qua đã khẳng định trên thực tế sự đổ vỡ của lý thuyết kinh tế “vô chính phủ” hoặc “phi chính phủ”. Thực tế của sự phát triển và phục hồi của kinh tế Việt Nam và thế giới vừa qua cho thấy vai trò hết sức quyết định của Nhà nước, Chính phủ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của một quốc gia.

Thể chế kinh tế của Việt Nam là thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của Nhà nước. Mục tiêu của việc thực hiện thể chế kinh tế này là dân giàu, nước mạnh. Điều này khác hoàn toàn với một nền kinh tế siêu lợi nhuận của các tập đoàn kinh tế lớn của nhiều nước khác trên phạm vi thế giới.

*Kế thừa và vận dụng sáng tạo lý luận Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh vào quá trình đổi mới, Đảng ta sớm nhìn ra thời cơ, thách thức và những vấn đề nảy sinh trong quá trình tiến hành công cuộc đổi mới*.

Thời cơ là xu thế toàn cầu hóa kinh tế, là dòng vốn đầu tư nước ngoài tăng nhanh,…Thách thức là 4 nguy cơ được Đảng ta nêu ra tại Hội nghị giữa nhiệm kỳ khóa VII (tháng 1 năm 2004) là: diễn biến hòa bình, tham nhũng, chệch hướng và tụt hậu về kinh tế…Cùng với những nguy cơ này, còn có một số vấn đề nảy sinh trong quá trình đẩy mạnh công cuộc đổi mới như là phân cực giàu nghèo, khoảng cách chênh lệch giữa các vùng, nguy cơ mất ổn định khi xuất hiện vấn đề nhạy cảm liên quan đến yếu tố bên ngoài như dân tộc, tôn giáo, nhân quyền…Từ thực tế này, bài học về đoàn kết dân tộc, mở rộng, nâng tầm chiến lược đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành vấn đề thời sự, lý luận hết sức thiết thực. Thực sự, vấn đề đoàn kết đã và đang đặt ra trước những thử thách mang tính toàn cầu và đặc biệt là những thách thức từ chính sự phát triển. Từ thực tế của công cuộc đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam nêu lên vấn đề phát triển nhanh và bền vững cùng với việc thực hiện chính sách xóa đói, giảm nghèo chính là nhìn thấy trước sự phân tầng xã hội, phân cách giàu nghèo sẽ dẫn đến bất ổn xã hội và các hệ lụy khác. Trong Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản, Mác và Ăngghen đã viết: Trong xã hội đó, sự tự do và phát triển của một người, điều kiện cho sự tự do và phát triển của tất cả mọi người. Đến Hồ Chí Minh thì Người nêu lên ước muốn ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Chúng ta đổi mới để toàn dân tộc cùng phát triển và cùng thụ hưởng kết quả của đổi mới. Vì vậy, phát triển nhanh và bền vững vừa là yêu cầu vừa là quyết sách kinh tế, vừa là nhiệm vụ chính trị và cũng đồng thời cũng là nguyên tắc của quá trình đổi mới ở Việt Nam trên nền tảng lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thành quả của công cuộc đổi mới dưới ánh sáng của lý luận Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh đã soi sáng con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đó là mục tiêu của việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, văn minh. Đi lên chủ nghĩa xã hội cần phải trải qua nhiều chặng đường, bước đi, lộ trình hợp lý, khoa học. Cùng với việc giữ vững độc lập tự chủ của đất nước là quá trình hội nhập tích cực với thế giới, góp phần vào cuộc đấu tranh của nhân loại vì hòa bình, độc lập và phát triển.

Trong nhiều bức thư, điện của các Đảng Cộng sản và công nhân quốc tế chào mừng thắng lợi của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, có những bức điện đã đánh giá rất cao những thành tựu của công cuộc đổi mới. Bức điện của Đảng Cộng sản Nhật Bản có đoạn viết: Đảng Cộng sản Việt Nam đang giải quyết những vấn đề của thời đại như mối quan hệ giữa kinh tế thị trường và định hướng chủ nghĩa xã hội. Trên thực tế, nhìn lại hơn 30 năm đổi mới dân tộc Việt Nam đã vượt qua một chặng đường lịch sử với một thắng lợi mang tầm vóc vĩ đại: hồi sinh và phát triển chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. V.I.Lênin đã từng khẳng định: Không có lý luận cách mạng thì không thể có phong trào cách mạng. Chỉ Đảng nào có lý luận tiền phong dẫn đường thì mới làm tròn nhiệm vụ của một chiến sỹ tiền phong. Để có được những kết quả lịch sử sau 30 năm đổi mới, nguồn gốc sâu xa và trực tiếp đó chính là sự vận dụng, phát triển lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội trong điều kiện mới. Thành quả lý luận và thực tiễn đặc sắc này khẳng định bản lĩnh chính trị độc lập và tư duy lý luận khoa học của Đảng trong những thời điểm bước ngoặt của lịch sử. Đây là cơ sở để Đảng và toàn dân tộc tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, phấn đấu đến 2020 Việt Nam sớm trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Đây chính là cơ sở cho đất nước Việt Nam cất cánh vào giữa thế kỷ XXI với tư cách và vị thế là một đất nước phát triển.

1. \* **Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM**. [↑](#footnote-ref-2)
2. ĐCSVN. Văn kiện ĐH XII. Nxb CTQG HN 2016 – trang 65. [↑](#footnote-ref-3)